

BÁO CÁO

**Kết quả Quý I và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm
Quý II thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số và
đô thị thông minh Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024**





I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo điều hành Quý 1

Thành phố đã ban hành 3 Kế hoạch CĐS

1. Kế hoạch triển khai Chuyển đổi số và đô thị thông minh
2. Kế hoạch triển khai Đề án 06
3. Kế hoạch triển khai chương trình Ứng dụng trí tuệ nhân tạo năm 2024.

Công bố kết quả xếp hạng DTI năm 2023 các CQNN trên địa bàn thành phố

100% Sở, quận, huyện, TP. Thủ Đức đã ban hành Kế hoạch CĐS và tổ chức triển khai thực hiện.

Kết quả tự đánh giá DTI Quý 1 năm 2024

Xếp hạng	Đơn vị	Chỉ số tổng hợp
1	Sở Nội vụ	317.26
2	Sở Thông tin và Truyền thông	315.30
3	Sở Y tế	314.37
4	Sở Khoa học và Công nghệ	310.91
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	310.42
6	Công an Thành phố	308.53
7	Sở Văn hóa và Thể thao	291.49
8	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp TP	285.23
9	Văn phòng UBND Thành phố	283.59
10	Ngân hàng Nhà nước Thành phố	281.66
11	Kho bạc Nhà nước TPHCM	276.41
12	Thanh Tra thành phố Hồ Chí Minh	276.31
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	274.43
14	Sở Tài chính	272.32
15	Sở Giáo dục và Đào tạo	271.70
16	Ban Dân tộc TPHCM	270.50
17	Sở Xây dựng	263.64
18	Sở Du Lịch	263.33
19	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	261.73
20	Sở Quy hoạch Kiến trúc	260.94
21	Sở Tư pháp	260.63
22	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	257.55
23	BQL dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị	254.81
24	Sở Giao thông Vận tải	252.56
25	Sở Công Thương	248.36
26	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	238.82
27	Lực lượng Thanh niên xung phong	191.11
28	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	186.17
29	Ban Quản lý An toàn thực phẩm	178.28
30	Ban Quản lý Khu Nam	172.52
31	Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh	113.22

Xếp hạng	Đơn vị	Chỉ số tổng hợp
1	Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp	618.45
2	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	615.69
3	Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	605.79
4	Ủy ban nhân dân quận 8	599.21
5	Ủy ban nhân dân quận 1	576.45
6	Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận	575.19
7	Ủy ban nhân dân quận 6	574.25
8	Ủy ban nhân dân quận 7	561.75
9	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	554.10
10	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	545.04
11	Ủy ban nhân dân quận 5	544.10
12	Ủy ban nhân dân quận 4	543.60
13	Ủy ban nhân dân quận 3	540.18
14	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân	500.27
15	Ủy ban nhân dân quận 11	497.68
16	Ủy ban nhân dân quận Tân Phú	494.67
17	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	486.98
18	Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh	484.09
19	Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi	475.82
20	Ủy ban nhân dân quận 10	445.11
21	Ủy ban nhân dân quận 12	418.97
22	Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè	192.15

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

2. Nâng cao nhận thức

- Công tác truyền thông Chuyển đổi số được chú trọng từ đầu năm.
- Phát động giải thưởng "**Báo chí viết về chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh**" lần 1 năm 2024.

3. Thể chế, chính sách

Rà soát, ban hành *các quy chế vận hành các Nền tảng số dùng chung của Thành phố.*

- Đã ban hành 1 quy chế*.
- Đang lấy ý kiến để ban hành 5 quy chế.

* Quy chế vận hành Cổng thông tin điện tử TP.HCM (QĐ 05/2024/QĐ-UBND)

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

3. Hạ tầng số

Hoàn tất công tác rà soát nhu cầu đầu tư nâng cấp hạ tầng máy trạm, trang thiết bị từ Thành phố đến cấp phường xã thị trấn, trụ sở Công an phục vụ Đề án 06 và chuyển đổi số

Thành phố cần trang bị và nâng cấp bổ sung 3.320 máy tính và thiết bị đầu cuối (máy scan, máy in, kiosk,..) với tổng kinh phí cần bố trí gần 185 tỷ đồng.

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

3. Dữ liệu số

Phát triển dữ liệu

- (1) Sở TTTT hoàn tất trình danh mục các HM số hoá năm 2024
- (2) TT.CDS đã xây dựng mô hình dữ liệu cho HTTT Cấp phép xây dựng
- (3) Kết nối Bộ Kế hoạch và Đầu tư về CSDL đăng ký kinh doanh; Bộ Tư pháp về Lý lịch tư pháp.

Tính đến tháng 4/2024, nền tảng liên thông, chia sẻ dữ liệu Thành phố (LGSP) đã kết nối 11 Hệ thống các Bộ ngành

Hệ sinh thái dữ liệu mở

Sở TTTT đã hoàn tất tổng hợp danh mục dữ liệu Mở các đơn vị trên địa bàn TP.HCM.

Trình ban hành danh mục dữ liệu mở và cung cấp lên Cổng dữ liệu tháng 5/2024.

Kho dữ liệu Công dân

- (1) Đã triển khai 100% đơn vị ký số và số hoá kết quả Giải quyết TTHC, lưu trữ vào kho dữ liệu công dân.
- (2) Đã hướng dẫn thực hiện dự án số hoá tài liệu lưu trữ: các đơn vị thực hiện số hoá tài liệu lưu trữ cần tích hợp vào kho dữ liệu Công dân theo đề án 06.

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

4. Nền tảng số

Vận hành chính thức 3 nền tảng số mới :

- *Hệ thống lắng nghe thông tin trên Mạng xã hội cho các cơ quan nhà nước tại TP.HCM*
- *Hệ thống quản lý khiếu nại tố cáo Thành phố*
- *Bản đồ Thể chế TP.HCM*

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

5. Phát triển Chính quyền số

Đã rà soát, phê duyệt **1.626/1.830** quy trình nội bộ

+ **28,9%** TTHC đủ điều kiện cung cấp DVC TT toàn trình

+ **17%** TTHC cung cấp DVC TT một phần thực hiện cắt giảm hơn **3.448 giờ** làm việc.

100% TTHC đủ điều kiện DVC TT được triển khai trên HT GQTTHC

Thành phố ứng dụng **Bản đồ thực thi thể chế TP.HCM** theo dõi chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và phát hiện các điểm nghẽn về cung cấp dịch vụ công, số hoá trên môi trường số. (QĐ 766 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

6. Kinh tế số và xã hội số

Sở TTTT đang triển khai thực hiện **Đề án nghiên cứu đề xuất các giải pháp cụ thể để phát triển kinh tế số Thành phố Hồ Chí Minh.**

- CA Thành phố đã triển khai kích hoạt thành công **4.588.105 tài khoản** định danh điện tử làm tài khoản đăng nhập Cổng dịch vụ công Thành phố.
- Tỷ lệ Dân số trưởng thành có chữ ký số cá nhân TP.HCM đạt tỷ lệ 32.10%. (theo báo cáo DTI)
- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 100%.



II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- 1. Chưa ban hành lại chính sách miễn phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến (hết hạn)**
- 2. Việc bố trí kinh phí triển khai kế hoạch chuyển đổi số còn chậm**
- 3. Tỷ lệ sử dụng lại dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính còn thấp**

Giải pháp: VPUB và TTCDS phối hợp thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ theo hướng người dân không nộp lại giấy tờ đã số hoá trong kho dữ liệu công dân.

- 4. Nhiều Đơn vị chưa lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin**

Giải pháp: Sở TTTT sẽ tổ chức hội nghị hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện trong Quý 2.



III. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II

Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức chuyển đổi số;
2. Cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố;
3. Trình ban hành các Quy định, Quy chế vận hành các Nền tảng số dùng chung.
4. Đưa vào vận hành Cổng thông tin điều phối và vận hành Chính quyền số Thành phố.
5. Kế hoạch “Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin và truyền thông thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025” năm 2024 – 2025
6. Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, phát triển Kinh tế số, ANTT.

Văn phòng UBND Thành phố

1. Chủ trì tiếp tục **tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ TTHC** theo hướng tăng số lượng dịch vụ công toàn trình, giảm bớt giai đoạn, thời gian xử lý.
2. Phối hợp TT.CĐS **nâng cao tỷ lệ sử dụng lại dữ liệu** từ Kho dữ liệu công dân, hướng tới người dân không phải nộp lại giấy tờ đã số hoá, ký số.
3. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Cổng thông tin điện tử Thành phố theo NĐ 42.
4. Vận hành hiệu quả Hệ thống tiếp nhận, xử lý Khiếu nại tố cáo Thành phố.
5. Phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND TP trình HĐND TP chính sách miễn phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến (Tờ trình số 2320/TTr-STC-QLG ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Sở Tài chính); bố trí kinh phí triển khai chuyển đổi số năm 2024.

Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố

1. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện **App công dân Thành phố; Nền tảng số hoá, lưu trữ tài liệu điện tử Thành phố; Nền tảng quản lý khu phố, ấp**
2. Tổ chức triển khai công tác quản trị dữ liệu theo **Chiến lược dữ liệu của Thành phố**; Kết nối, chia sẻ hiệu quả các dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; Hỗ trợ các đơn vị cung cấp dữ liệu mở lên Cổng dữ liệu Thành phố.
3. Tiếp tục phát triển, cải tiến **Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố**, nâng cao chất lượng dịch vụ công cho người dân; **Nền tảng Quản trị thực thi Thành phố; Nền tảng Bản đồ số Thành phố; Đảm bảo công tác vận hành các hạ tầng số và nền tảng số dùng chung Thành phố.**

Các Sở ngành, Quận huyện, thành phố Thủ đức

1. Chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chuyển đổi số, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch chuyển đổi số.
2. Thực hiện **mua sắm, nâng cấp máy trạm, trang thiết bị CNTT** theo Đề án 06 và CĐS
3. Tập trung triển khai: **HTTT Cấp phép Xây dựng** (Sở Xây dựng); **HTTT Quản lý đất đai** (Sở TNMT); **HTTT An sinh xã hội** (Sở LĐTBXH); **HTTT Cán bộ công chức** (Sở Nội Vụ); **CSDL Hồ sơ sức khỏe điện tử** (Sở Y tế).
4. **Hoàn thành hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin** theo hướng dẫn Sở TTTT đúng tiến độ.



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN